

NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 260/QĐ-NH1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 1995

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành "Quy chế dự trữ bắt buộc đối với tổ chức tín dụng"

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30-09-1992;

Căn cứ Pháp lệnh Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Pháp lệnh Ngân hàng, hợp tác xã tín dụng và công ty Tài chính công bố theo lệnh số 37/LCT-HĐNN8 và lệnh số 38/LCT-HĐNN8 ngày 24 tháng 5 năm 1990 của Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 2 tháng 3 năm 1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ và cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Nghiên cứu kinh tế;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1:

Ban hành kèm theo quyết định này "Quy chế dự trữ bắt buộc đối với Tổ chức Tín dụng".

Điều 2:

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 108/QĐ-NH5 ngày 9-6-1992 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

Điều 3:

Vụ trưởng Vụ các định chế tài chính, Vụ trưởng Vụ kế toán tài chính, Giám đốc Sở giao dịch NHNN Việt Nam hướng dẫn thực hiện quy chế dự trữ bắt buộc ban hành theo Quyết định này.

Điều 4:

Chánh văn phòng Thống đốc, Chánh Thanh tra, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Trung ương, Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố, Tổng giám đốc (giám đốc), tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

QUY CHẾ

DỰ TRỮ BẮT BUỘC ĐỐI VỚI TỔ CHỨC TÍN DỤNG

(Ban hành kèm theo quyết định số 260/QĐ-NH1

Ngày 19 tháng 9 năm 1995 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

CHƯƠNG I

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1:

Các tổ chức tín dụng hoạt động ở Việt Nam: Bao gồm các Ngân hàng thương mại Quốc doanh, Ngân hàng thương mại cổ phần, Ngân hàng liên doanh, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài hoạt động tại Việt Nam, Công ty tài chính, Hợp tác xã tín dụng, Quỹ tín dụng nhân dân có huy động tiền gửi bằng đồng Việt Nam và ngoại tệ đều phải có trách nhiệm thực hiện quy định về dự trữ bắt buộc.

Điều 2:

Tiền gửi ngoại tệ làm cơ sở tính DTBB là các loại ngoại tệ tự do chuyển đổi được quy đổi thành USD và thực hiện dự trữ bắt buộc bằng USD.

Điều 3:

Sở giao dịch NHNN và chi nhánh NHNN được uỷ quyền (gọi chung là NHNN) thực hiện tính toán và thông báo DTBB cho các TCTD.

Điều 4:

Định kỳ xác định DTBB là khoảng thời gian tính bằng số ngày trong mỗi kỳ tính toán DTBB.

CHƯƠNG II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5: